

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CM  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 168/2020/DS-ST

Ngày: 18-9-2020

V/v tranh chấp: “Hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Nghĩa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

2. Bà Phan Thị Nga.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Tường Vi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 243/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 405/2020/QĐXXST-DS, ngày 04 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1951; có mặt.

Địa chỉ: Ấp Tân Hưng, xã TM, huyện CM, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:* Bà Đặng Thị Tu, sinh năm 1962; có mặt.

Địa chỉ: Ấp Tây Thượng, xã MH, huyện CM, tỉnh An Giang.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Văn Kịch, sinh năm 1961; vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp Tây Thượng, xã MH, huyện CM, tỉnh An Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện đề ngày 04/6/2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn là ông Nguyễn Văn T trình bày:*

Do mối quan hệ quen biết thân thiết nên ngày 21/9/2019, ông có bán cho bà Đặng Thị Tu xoài trái cân ký thành tiền là 30.600.000 đồng, thỏa thuận bà Tu sẽ thanh toán đủ tiền sau khi nhận đủ số lượng xoài. Tuy nhiên, gần 06 tháng sau vẫn không thấy bà Tu trả tiền nên ông có đơn thưa gửi đến Ban nhân dân ấp Tây Thượng và đến Tòa án nhân dân huyện CM yêu cầu vợ chồng bà Đặng Thị Tu và

ông Lê Văn Kịch cùng trả nợ cho đến nay.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, vào ngày 18/8/2020, ông đồng ý giảm nợ cho bà Tu còn 20.000.000 đồng với điều kiện bà Tu phải cam kết trả dứt điểm một lần vào ngày 19/9/2020 nhưng bà Tu vẫn không thực hiện.

Tại phiên tòa, nhận thấy giao dịch mua bán giữa ông với bà Tu, không liên quan đến ông Kịch nên ông chỉ yêu cầu một mình bà Tu phải thực hiện nghĩa vụ trả số nợ 30.600.000 đồng; rút lại yêu cầu đối với ông Kịch.

*Bị đơn là bà Đặng Thị Tu trình bày:* Bà là vợ của ông Lê Văn Kịch, bà có mua xoài cân ký của ông Nguyễn Văn T vào ngày 21/9/2019 và còn nợ ông T số tiền là 30.600.000 đồng hoàn toàn đúng như ông T trình bày. Ngày 18/8/2020, bà có cam kết nếu ông T giảm nợ cho bà còn 20.000.000 đồng thì bà sẽ trả dứt điểm một lần vào ngày 19/9/2020 nhưng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên khi đến hạn bà đã không thực hiện. Việc mua xoài của ông T chỉ mình bà giao dịch, không liên quan đến ông Kịch. Do đó, tại phiên tòa ông T không yêu cầu ông Kịch cùng bà trả nợ thì bà không ý kiến. Riêng yêu cầu của ông T buộc bà trả nợ thì bà xin được trả dần cho đến khi dứt số nợ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Văn Kịch đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập ông Kịch đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai, triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không rõ lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng:

Ông Nguyễn Văn T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Lê Văn Kịch và bà Đặng Thị Tu phải có nghĩa vụ trả số tiền do mua xoài còn nợ nên quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là *Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bà Tu với tư cách là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp Tây Thượng, xã Tân Mỹ, huyện CM, tỉnh An Giang nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Kịch đến lần thứ hai nhưng ông vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Kịch là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa, ông T có rút lại yêu cầu khởi kiện đối với ông Kịch nên Tòa án đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này của ông T theo quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

Ông Nguyễn Văn T xác định vào ngày 21/9/2019, có bán cho bà Đặng Thị Tu xoài trái cân ký thành tiền là 30.600.000 đồng, tuy nhiên cho đến nay bà Tu vẫn chưa thanh toán dứt điểm. Quá trình giải quyết vụ án, bà Tu thừa nhận có mua xoài trái của ông T và vẫn còn nợ ông T số tiền là 30.600.000 đồng. Do đó, đã có căn cứ xác định việc các bên đương sự có giao dịch mua bán xoài với nhau và hiện bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền là 30.600.000 đồng từ ngày 21/9/2019 đến nay chưa trả là có thật. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp quy định tại Điều 440 của Bộ luật dân sự 2015 nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì:

Yêu cầu khởi kiện của ông T được chấp nhận nên bà Tu phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch đối với nghĩa vụ trả nợ là: 30.600.000 đồng x 5% = 1.530.000 đồng.

Do ông T là người cao tuổi có đơn xin miễn tạm ứng án phí và án phí nên Tòa án không phải hoàn trả tạm ứng án phí cho ông T.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điều 440, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**Xử:**

**1.** Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc buộc ông Lê Văn Kịch cùng chịu trách nhiệm trả nợ với bà Đặng Thị Tu.

**2.** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn T. Buộc bị đơn là bà Đặng Thị Tương phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông T số tiền là 30.600.000 đồng (*Ba mươi triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**3. Án phí:** Bà Đặng Thị Tu phải chi án phí dân sự sơ thẩm là 1.530.000 đồng (*Một triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh AG;
- VKSND CM;
- Chi cục THADS CM;
- Các đương sự;
- Lưu VT và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hữu Nghĩa**